

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
HUYỆN BA TƠ**

Số: /NQ-HĐND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Ba Tơ, ngày tháng 3 năm 2024

DỰ THẢO

NGHỊ QUYẾT

Sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Quy chế hoạt động của Hội đồng nhân dân huyện Ba Tơ Khóa XII, nhiệm kỳ 2021 - 2026

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN HUYỆN BA TƠ
KHÓA XII KỲ HỌP THỨ 15**

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật tổ chức Chính phủ và Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân ngày 20 tháng 11 năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 67/NQ-HĐND ngày 17 tháng 12 năm 2021 về Ban hành Quy chế hoạt động của Hội đồng nhân dân huyện Ba Tơ Khóa XII, nhiệm kỳ 2021 - 2026;

Xét Tờ trình số 03/TTr-TTHĐND ngày 01 tháng 03 năm 2024 của Thường trực Hội đồng nhân dân huyện về việc sửa đổi, bổ sung một số nội dung Quy chế hoạt động của Hội đồng nhân dân huyện Ba Tơ Khóa XII, nhiệm kỳ 2021 - 2026; Báo cáo thẩm tra của Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân huyện; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung Quy chế hoạt động của Hội đồng nhân dân huyện Ba Tơ Khóa XII, nhiệm kỳ 2021 - 2026, đã được ban hành kèm theo Nghị quyết số 67/NQ-HĐND ngày 17 tháng 12 năm 2021 của Hội đồng nhân dân huyện Ba Tơ cụ thể như sau:

1. Sửa đổi, bổ sung tại Điều 2 đối tượng áp dụng như sau:

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân huyện.

2. Sửa đổi, bổ sung nội dung khoản 1 Điều 3 như sau:

Điều. Kỳ họp Hội đồng nhân dân huyện

Hội đồng nhân dân huyện họp thường lệ mỗi năm 2 kỳ vào giữa năm và cuối năm.

3. Sửa đổi, bổ sung nội dung khoản 3 Điều 5 như sau:

Điều 5. Trách nhiệm của Đại biểu Hội đồng nhân dân huyện

3. Đại biểu Hội đồng nhân dân huyện không tham dự kỳ họp, phiên họp thì phải có lý do, báo cáo trước và được sự đồng ý của Chủ tịch HĐND huyện. Trường hợp đại biểu Hội đồng nhân dân huyện không tham dự các kỳ họp liên tục trong 01 năm mà không có lý do chính đáng thì Thường trực Hội đồng nhân dân huyện phải báo cáo Hội đồng nhân dân huyện để xem xét bãi nhiệm đại biểu Hội đồng nhân dân đó. Danh sách đại biểu Hội đồng nhân dân huyện không tham dự kỳ họp Hội đồng nhân dân huyện được ghi vào biên bản kỳ họp Hội đồng nhân dân huyện.

4. Sửa đổi, bổ sung nội dung khoản 1, 2, Điều 8 như sau:

Điều 8. Thời gian gửi, số lượng tài liệu kỳ họp Hội đồng nhân dân huyện

1. Đối với dự thảo Nghị quyết Quy pháp pháp luật: Chậm nhất 10 ngày trước ngày khai mạc kỳ họp HĐND, UBND có trách nhiệm gửi dự thảo nghị quyết đến Ban của HĐND được phân công thẩm tra để thẩm tra (Quy định tại Điều 136 Luật Ban hành văn bản QPPL năm 2015)

2. Đối với dự thảo Nghị quyết không phải là văn bản Quy pháp pháp luật Chậm nhất 10 ngày trước ngày khai mạc kỳ họp Hội đồng nhân, cơ quan trình hồ sơ dự thảo Nghị quyết phải gửi hồ sơ dự thảo Nghị quyết đến Ban của Hội đồng nhân dân huyện được phân công thẩm tra để thẩm tra. Hồ sơ thẩm tra gồm:

- Tờ trình Hội đồng nhân dân huyện về dự thảo nghị quyết;
- Dự thảo nghị quyết;
- Các tài liệu có liên quan theo quy định.

5. Bãi bỏ nội dung tại điểm d, khoản 2, điểm b, khoản 3, Điều 8.

6. Sửa đổi, bổ sung nội dung khoản 2 Điều 14 như sau:

Điều 14. Thông qua, ban hành và lưu trữ nghị quyết, đề án, báo cáo, biên bản của kỳ họp Hội đồng nhân dân huyện

2. Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân huyện hoàn chỉnh các nghị quyết, báo cáo, biên bản của kỳ họp trình ký và phát hành theo quy định tại Điều 86 Luật Tổ chức chính quyền địa phương.

7. Bãi bỏ khoản 3 và 4 Điều 14.

8. Bãi bỏ nội dung tại khoản 7, Điều 17 vì trùng với nội dung được quy định tại khoản 3 Điều 19 của Quy chế.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu và các đại biểu Hội đồng nhân dân huyện; các cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

Điều 3. Hiệu lực thi hành

1. Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân huyện Ba Tơ Khóa XII, Kỳ họp thứ 15 thông qua ngày 05 tháng 3 năm 2024 và có hiệu lực thi hành kể từ ngày thông qua.

2. Các nội dung khác của Nghị quyết số 67/NQ-HĐND ngày 17 tháng 12 năm 2021 của Hội đồng nhân dân huyện không sửa đổi, bổ sung, điều chỉnh tại Nghị quyết này vẫn giữ nguyên hiệu lực thị hành./.

Nơi nhận:

- Thường trực HĐND tỉnh (b/c);
- Sở Tư pháp tỉnh (b/c);
- Thường trực Huyện ủy;
- Thường trực HĐND huyện;
- Ủy ban nhân dân huyện;
- Đại biểu HĐND huyện khóa XII;
- Các Phòng, ban, ngành, đoàn thể của huyện;
- HĐND-UBND các xã; thị trấn;
- C, PVP HĐND&UBND huyện;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

Đinh Ngọc Vỹ